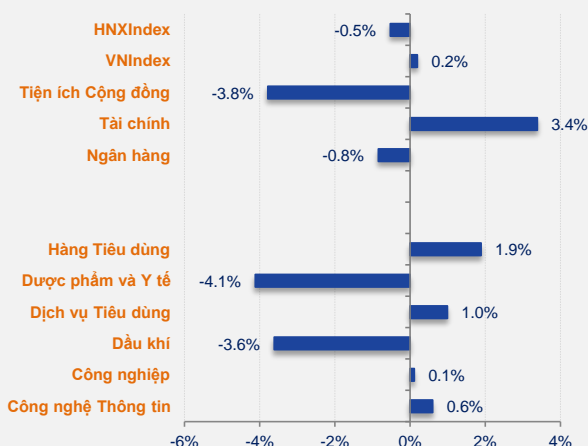


WEEKLY WRAP

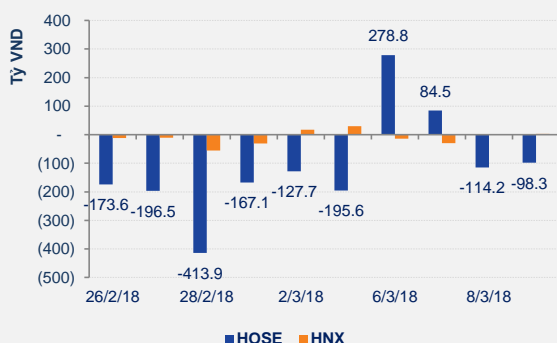
Tuần GD từ: 5/3/2018 - 9/3/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,123.41	↑ 0.2%	127.58	↓ -0.5%
KLGD (trCP)	1,206.32	↑ 9.8%	315.37	↓ -5.1%
GTGD (tỷ VND)	36,688.15	↑ 5.8%	5,615.18	↓ -1.8%
Tổng cung (trCP)	1,532.59	↓ -12.0%	478.94	↓ -4.7%
Tổng cầu (trCP)	1,510.15	↓ -12.3%	478.96	↓ -5.1%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	100.36	↑ 39.3%	15.58	↑ 59.2%
KL bán (trCP)	107.21	↑ 7.1%	17.35	↑ 13.7%
GT mua (tỷ VND)	5,943.23	↑ 44.3%	497.89	↑ 143.2%
GT bán (tỷ VND)	5,988.10	↑ 15.2%	508.45	↑ 71.7%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch với diễn biến giằng co mạnh trong tuần qua và hai chỉ số chính đã kết tuần trái chiều nhau. VN-Index nổi dài đã tăng lên 4 tuần liên tiếp; trong khi đó, HNX-Index đứt chuỗi tăng 3 tuần liên tiếp khi điều chỉnh trong tuần này. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 2,2 điểm (+0,2%) lên 1.123,41 điểm; HNX-Index giảm 0,67 điểm (-0,5%) xuống 127,58 điểm. Thanh khoản tiếp tục cải thiện và ở mức khá cao với khoảng hơn 8.400 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 5,8% lên 36.688 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 9,8% lên 1.206 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 1,8% xuống 5.615 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 5,1% xuống 315 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường giằng co và đi ngang chủ yếu trong tuần qua thì các nhóm ngành chính cũng có sự phân hóa rõ nét. Nhóm cổ phiếu tài chính (+3,4%) tăng mạnh nhất nhờ sự đóng góp của các cổ phiếu lớn như VIC (+9,5%), BVH (+1,8%), SSI (+2,1%). Nhóm cổ phiếu hàng tiêu dùng (+1,9%) cũng có diễn biến tích cực nhờ lực kéo của một số mã như VNM (+4,4%), MSN (+2,8%). Ở chiều ngược lại, cổ phiếu dược phẩm và y tế (-4,1%) giảm mạnh nhất chủ yếu do sự sụt giá của DHG (-8,2%). Nhóm tiện ích cộng đồng (-3,8%) cũng diễn biến tiêu cực do chịu ảnh hưởng từ GAS (-4,3%). Nhóm dầu khí (-3,6%) bị bán mạnh trong tuần qua với nhiều mã chìm trong sắc đỏ như PLX (-3,4%), PVB (-6,5%), PVD (-3,6%), PVS (-5,2%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Vậy là đã hai tuần trôi qua và chỉ số VN-Index chỉ dao động giằng co và tích lũy trong biên độ 1.100-1.130 điểm tương ứng với vùng đỉnh của thị trường vào cuối tháng 1/2018. Dòng tiền tiếp tục gia tăng trong tuần qua với khoảng hơn 8.400 tỷ đồng mỗi phiên trên hai sàn. Chúng tôi cho rằng, với thời gian tích lũy là 10 phiên liên tiếp ở vùng giá cao đã tạo ra được nền tảng vững chắc hơn so với 7 phiên của đợt cuối tháng 1/2018 nên xác suất về một đợt tăng ngắn hạn mới sẽ là cao hơn một đợt điều chỉnh như đã thấy vào đầu tháng 2/2018. Về mặt kỹ thuật, tín hiệu trung hạn của VN-Index vẫn duy trì Tích cực với các ngưỡng kháng cự tiếp theo lần lượt tại 1.130 điểm và 1.150 điểm. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (12/03-16/03), VN-Index có thể sẽ phá được ngưỡng 1.130 điểm trong 1 hoặc 2 phiên đầu tuần để tăng đến mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 1.150 điểm. Tuy nhiên, rủi ro đến từ các thị trường chứng khoán thế giới vẫn tiềm ẩn nên nhà đầu tư vẫn nên thận trọng trong giai đoạn này, tránh mua đuổi giá cao. Theo đó, nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2018.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 5/3/2018 - 9/3/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm điểm trở lại. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.135,02 điểm và 1.091,67 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 2,2 điểm (+0,2%) lên 1.123,41 điểm.

VSI là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 39% từ 19.250 đồng lên 26.800 đồng, tiếp theo là TLD với mức tăng 36% từ 15.100 đồng lên 20.600 đồng. Ở chiều ngược lại, RIC là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 20% từ 8.100 đồng xuống 6.450 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index điều chỉnh nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm mạnh. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 129,34 điểm và 125,07 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 0,67 điểm (-0,5%) xuống 127,58 điểm.

ARM là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 46% từ 35.200 đồng lên 52.100 đồng, tiếp theo là VE9 với mức tăng 43% từ 6.300 đồng lên 9.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SPP là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 35% từ 14.400 đồng xuống 9.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 1.078,8 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 28,09 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là KBC với 4,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là GTN với 3,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SBT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 10,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,77 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 1,8 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 5 triệu cổ phiếu.

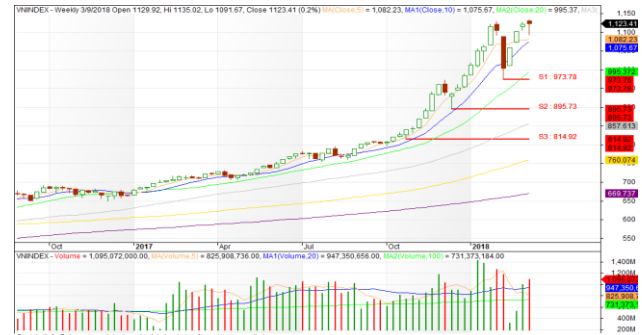
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

World Bank: CPTPP bổ sung động lực thu hút đầu tư của Việt Nam

Ngân hàng thế giới (WB) cho rằng Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) sẽ mang lại nhiều lợi ích kinh tế to lớn cho Việt Nam.

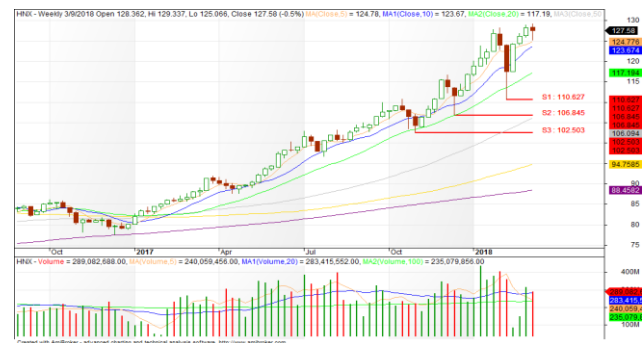
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm tuần thứ tư liên tiếp với mức tăng rất nhẹ. Cây nến tuần đỏ với phần thân nhỏ và bóng dưới áp đảo hơn hẳn bóng trên cho thấy tâm lý giằng co mạnh mẽ trong tuần và áp lực chốt lời giá cao về cuối tuần có xu hướng tăng lên. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.075-1.085 (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 1.130 điểm (đỉnh tháng 1/2018). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 860 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (12/03-16/03), VN-Index có thể sẽ phá được ngưỡng 1.130 điểm trong 1 hoặc 2 phiên đầu tuần để tăng đến mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 1.150 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index điều chỉnh nhẹ sau ba tuần tăng điểm liên tiếp trước đó. Cây nến tuần đỏ với phần thân nhỏ cùng với bóng dưới vượt trội bóng trên cho thấy tâm lý giằng co trong suốt tuần qua và áp lực chốt lời giá cao có xu hướng gia tăng về cuối tuần. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 124-125 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 130 điểm. Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 106 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (12/03-16/03), HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để hướng đến mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 130 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,63 - 36,71 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 13 đồng

Ngày 9/3 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.456 đồng (tăng 13 đồng).

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,8 USD/ounce tương ứng 0,21% xuống 1.318,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,02 điểm tương ứng 0,02% lên 90,13 điểm. USD không đổi so với EUR: 1 EUR đổi 1,2311 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3828 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 106,72 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,22 USD tương ứng 0,37% lên 60,34 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 8/3, chỉ số Dow Jones tăng 93,85 điểm tương ứng 0,38% lên 24.895,21 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 31,3 điểm tương ứng 0,42% lên 7.427,95 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 12,17 điểm tương ứng 0,45% lên 2.738,97 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	5,979,110	KBC	4,954,100
2	VRE	5,378,130	E1VFN30	4,408,010
3	SKG	2,776,190	HDB	3,413,190
4	VIC	2,584,630	SAM	3,269,070
5	PVD	2,074,450	HPG	3,017,430

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	5,030,640	VGC	3,656,890
2	KLF	446,800	SHB	1,783,350
3	SHS	71,000	CMS	514,300
4	NDN	58,600	VCG	298,500
5	PVG	51,100	OCH	187,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	15.70	15.40	↓ -1.91%	54,070,020
FLC	5.49	5.82	↑ 6.01%	53,102,710
HAG	6.29	7.08	↑ 12.56%	48,300,620
CTG	32.70	32.40	↓ -0.92%	45,833,260
HPG	66.30	61.50	↓ -7.24%	44,248,330

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	12.70	12.40	↓ -2.36%	86,988,854
ACB	46.50	46.80	↑ 0.65%	31,539,699
PVS	25.00	23.70	↓ -5.20%	29,107,882
KLF	2.30	2.60	↑ 13.04%	13,660,862
SHS	23.20	22.80	↓ -1.72%	13,493,461

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSI	19.25	26.80	7.6	↑ 39.22%
TLD	15.10	20.60	5.5	↑ 36.42%
HNG	6.25	8.20	2.0	↑ 31.20%
HOT	12.10	15.75	3.7	↑ 30.17%
SVT	5.70	6.90	1.2	↑ 21.05%

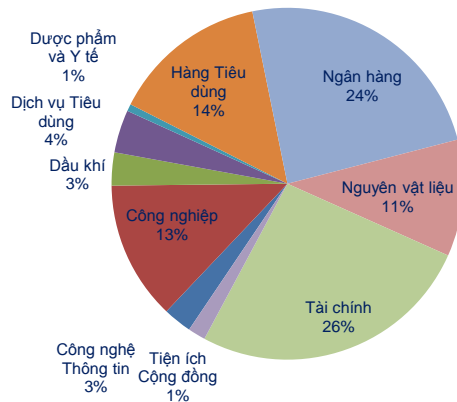
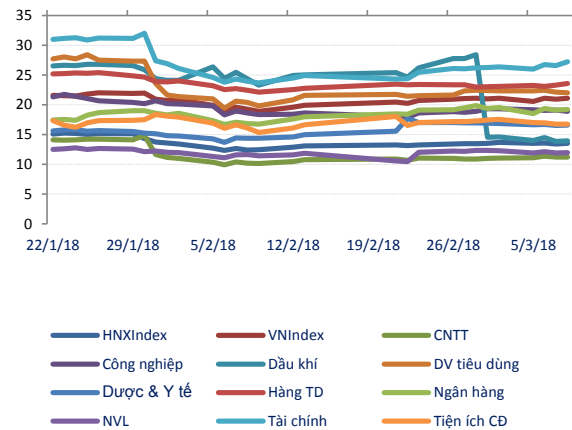
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ARM	35.20	51.30	16.1	↑ 45.74%
VE9	6.30	9.00	2.7	↑ 42.86%
CAG	28.60	37.50	8.9	↑ 31.12%
HLV	11.80	15.40	3.6	↑ 30.51%
L61	12.70	16.40	3.7	↑ 29.13%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	8.10	6.45	-1.7	↓ -20.37%
PNC	22.50	18.70	-3.8	↓ -16.89%
CDO	1.76	1.48	-0.3	↓ -15.91%
DAT	21.40	18.65	-2.8	↓ -12.85%
APC	71.30	62.20	-9.1	↓ -12.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPP	14.40	9.30	-5.1	↓ -35.42%
DNY	8.70	6.40	-2.3	↓ -26.44%
V12	12.10	9.50	-2.6	↓ -21.49%
MLS	10.00	8.10	-1.9	↓ -19.00%
LCS	4.90	4.00	-0.9	↓ -18.37%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	54,070,020	5.2%	650	23.7	1.2
FLC	53,102,710	4.5%	559	10.4	0.4
HAG	48,300,620	3.7%	723	9.8	0.5
CTG	45,833,260	12.0%	1,996	16.2	1.9
HPG	44,248,330	30.6%	5,829	10.6	2.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	86,988,854	11.0%	1,188	10.4	0.9
ACB	31,539,699	14.1%	2,148	21.8	2.9
PVS	29,107,882	6.7%	1,793	13.2	1.0
KLF	13,660,862	0.3%	28	92.8	0.3
SHS	13,493,461	29.4%	3,809	6.0	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VSI	↑ 39.2%	14.3%	2,326	11.5	1.6
TLD	↑ 36.4%	11.7%	1,035	19.9	1.9
HNG	↑ 31.2%	9.2%	1,206	6.8	0.6
HOT	↑ 30.2%	10.4%	1,449	10.9	1.1
SVT	↑ 21.1%	2.2%	268	25.8	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	↑ 45.7%	21.5%	3,149	16.3	3.5
VE9	↑ 42.9%	57.8%	6,042	1.5	0.9
CAG	↑ 31.1%	2.1%	228	164.1	3.6
HLY	↑ 30.5%	4.4%	974	15.8	0.7
L61	↑ 29.1%	5.9%	1,183	13.9	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	5,979,110	18.3%	2,499	14.4	2.9
VRE	5,378,130	7.9%	819	68.0	4.1
SKG	2,776,190	23.0%	3,626	7.7	1.7
VIC	2,584,630	8.7%	1,610	64.3	8.7
PVD	2,074,450	0.2%	68	313.4	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	5,030,640	6.7%	1,793	13.2	1.0
KLF	446,800	0.3%	28	92.8	0.3
SHS	71,000	29.4%	3,809	6.0	1.5
NDN	58,600	16.5%	2,229	5.5	0.9
PVG	51,100	3.4%	471	20.8	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	301,863	44.5%	7,096	29.3	12.9
VIC	273,003	8.7%	1,610	64.3	8.7
VCB	255,442	17.8%	2,526	28.1	4.7
GAS	214,362	22.8%	5,005	22.4	5.2
SAB	141,338	35.6%	7,548	29.2	10.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	46,140	14.1%	2,148	21.8	2.9
VCS	19,840	58.4%	14,022	17.7	8.3
SHB	14,919	11.0%	1,188	10.4	0.9
VCG	10,601	18.4%	3,197	7.5	1.7
PVS	10,587	6.7%	1,793	13.2	1.0



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
12/1/2018	9/3/2018	13/2/2018	12/2/2018	VCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/1/2018	9/3/2018	6/2/2018	5/2/2018	POT	Đại hội Đồng Cổ đông
29/1/2018	9/3/2018	13/2/2018	12/2/2018	API	Đại hội Đồng Cổ đông
5/2/2018	9/3/2018	22/2/2018	21/2/2018	TH1	Đại hội Đồng Cổ đông
13/2/2018	9/3/2018	0/1/1900	27/2/2018	HDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/2/2018	9/3/2018	26/2/2018	23/2/2018	AMC	Đại hội Đồng Cổ đông
13/2/2018	9/3/2018	28/2/2018	27/2/2018	TIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/3/2018	9/3/2018	9/3/2018	9/3/2018	TEG	Chuyển Sàn
12/1/2018	10/3/2018	13/2/2018	12/2/2018	VCS	Đại hội Đồng Cổ đông
29/1/2018	10/3/2018	9/2/2018	8/2/2018	DSC	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2018	10/3/2018	13/2/2018	12/2/2018	MPC	Đại hội Đồng Cổ đông
26/2/2018	11/3/2018	6/3/2018	5/3/2018	CTC	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
30/1/2018	12/3/2018	8/2/2018	7/2/2018	ISG	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2018	12/3/2018	2/3/2018	1/3/2018	HHA	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
2/3/2018	12/3/2018	13/3/2018	12/3/2018	HID	Phát hành cổ phiếu
7/3/2018	12/3/2018	9/3/2018	9/3/2018	AMD	Sự kiện khác
26/1/2018	13/3/2018	9/2/2018	8/2/2018	PNC	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2018	13/3/2018	14/3/2018	13/3/2018	S55	Phát hành cổ phiếu
18/1/2018	14/3/2018	1/2/2018	31/1/2018	PHR	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2018	14/3/2018	8/2/2018	7/2/2018	SAP	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2018	14/3/2018	9/3/2018	9/3/2018	HHV	Niêm yết thêm
12/4/2017	15/3/2018	9/3/2018	9/3/2018	IMP	Niêm yết thêm
21/12/2017	15/3/2018	29/12/2017	28/12/2017	FOX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/1/2018	15/3/2018	8/2/2018	7/2/2018	VNI	Đại hội Cổ đông Bất thường
19/1/2018	15/3/2018	28/2/2018	27/2/2018	HCB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/2/2018	15/3/2018	21/2/2018	13/2/2018	GHC	Đại hội Đồng Cổ đông
13/2/2018	15/3/2018	1/3/2018	28/2/2018	DHT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/2/2018	15/3/2018	1/3/2018	28/2/2018	STU	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/2/2018	15/3/2018	7/3/2018	6/3/2018	DSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/3/2018	15/3/2018	9/3/2018	9/3/2018	SHB	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
